

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2017/HSST
Ngày : 14-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH
Các Hội thẩm nhân dân: Bà TRẦN THỊ NGỌC KIM và Ông VÀNG HUY LẬP
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:
Bà CAO THỊ HỒNG PHƯỢNG - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRẦN THANH P** Tên gọi khác: Bi

Sinh ngày 31 tháng 10 năm 1994 Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi ĐKNKTT: 407 Chung cư B, đường N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Chỗ ở: 407 - Chung cư B, đường N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Con bà: Trần Thị Bích L, sinh năm 1971. Hiện ở tại: 407 – Chung cư B, đường N, Phường 6, thành phố Đ, Lâm Đồng.
Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 87/2014/HSST ngày 16/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016.

Bị cáo bị bắt ngày 28/8/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Trần Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trần Thanh P là đối tượng sử dụng chất ma túy (Methamphetamine) từ đầu năm 2013. Trong quá trình sử dụng ma túy, P có quen một người tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực Hồ bơi Phù Đồng Thiên Vương, thành phố Đ và biết C có bán ma túy đá. Khoảng 18 giờ 00 ngày 28/8/2017, Nguyễn Văn M, sinh năm 1992, Hộ khẩu thường trú tại: Thôn X, xã X, thành phố Đ gọi điện thoại cho P hỏi mua 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng để sử dụng, P đồng ý bán và hẹn M đến khu vực đường T, Phường 8, thành phố Đ để giao dịch mua, bán. Ngay sau đó P liên hệ với Ca, mua 02 gói ma túy của Ca với giá 500.000 đồng rồi mang 02 gói ma túy này đến điểm hẹn với M. Đến khoảng 19 giờ 15 cùng ngày, P và M gặp nhau tại địa điểm đã hẹn, M đưa cho Phong 600.000 đồng, P nhận tiền và lấy ma túy giao cho M qua cửa kính xe ô tô thì bị Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 1199/GĐ -PC54 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định, khối lượng 0,1810 gam là Methamphetamine. Mrthamphetaminelà chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 23/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Trần Thanh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trần Thanh P khai nhận vào tội ngày 28/8/2017, bị cáo đã có hành vi bán chất ma túy là 02 gói Methamphetamine cho đối tượng Nguyễn Văn M với giá 600.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang với các hành vi cụ thể như Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù và phạt bổ sung từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Trần Thanh P là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người có sử dụng ma túy (Methamphetamine) và đã từng có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy nên biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy, trong đó có Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo bán Methamphetamine cho Nguyễn Văn M, là đối tượng nghiện ma túy để đối tượng này sử dụng là hành vi trái pháp luật. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn M và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Trần Thanh P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Trần Thanh P thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, gây thiệt hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và để răn đe giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục có thời gian cách ly với chất ma túy. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và những quy định mới của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về những tình tiết có lợi cho bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 phong bì đã được niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Oppo (đã qua sử dụng) thu giữ của Phong, xét có liên quan đến việc liên lạc để thực hiện hành vi mua bán ma túy và số tiền 600.000 đồng sử dụng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Một Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trần Thanh Phong là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Thanh P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: Một phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định;

+ Tịch thu để sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Oppo (đã qua sử dụng) và 600.000 (Sáu trăm ngàn) đồng tiền mặt;

+ Trả lại cho bị cáo Một Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trần Thanh P.

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 24/11/2017).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trình